TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1283/2022/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 23 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 803/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1974; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 189/1 đường Đỗ Đăng Tuyển, Tổ 3, Ấp Lô 6, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Số 230/4 hẻm 230, Tỉnh lộ 8, Tổ 13, M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Trương Văn V, sinh năm: 1970; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 189/1 đường Đỗ Đăng Tuyển, Tổ 3, Ấp Lô 6, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trương Văn V.

Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Văn V đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 157, quyển số 01/2008 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/11/2008.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Đôi bên xác nhận có 02 (hai) con chung tên Trương Phước T, sinh ngày 23/4/1995 và Trương Thị Thu Q, sinh ngày 10/01/2000; 02 (hai) con chung đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có.

- Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 150.000 đồng do chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0044629 ngày 19/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Thạch Vũ